

Ngày 30/09/2025	6,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.0%	-14.9%	-24.1%

	Q3/25	
ROE	-34.7%	+/- YoY ▼ 18.2%

	Q3/25		
DT thuần	11.4	QoQ ▲ 8.01 ▲ 236%	YoY ▼ 0.10 ▼ 0.8%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	17.9	YoY ▼ 6.50 ▼ 26.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	0.81	QoQ ▲ 0.81 ▲	YoY ▼ 2.46 ▼ 75.2%
	tỷ VNĐ		

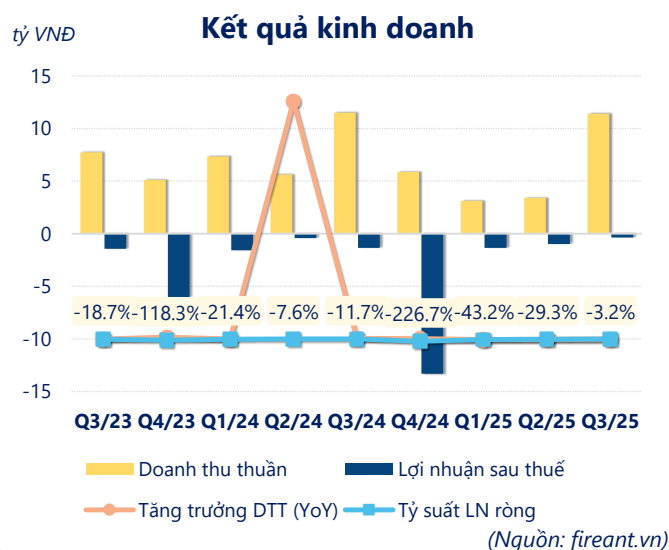
	9T 2025	
LN gộp	1.98	YoY ▼ 3.54 ▼ 64.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-0.38	QoQ ▲ 0.91 ▲ 70.9%	YoY ▲ 0.96 ▲ 72.0%
	tỷ VNĐ		

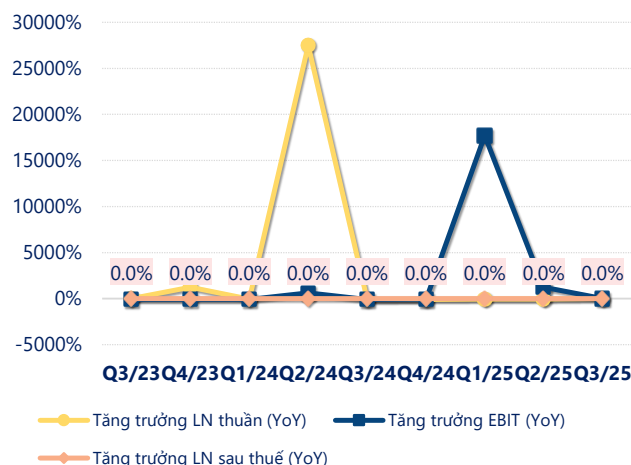
	9T 2025	
LN thuần	-1.23	YoY ▲ 2.80 ▲ 69.4%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-0.36	QoQ ▲ 0.63 ▲ 63.5%	YoY ▲ 0.98 ▲ 73.1%
	tỷ VNĐ		

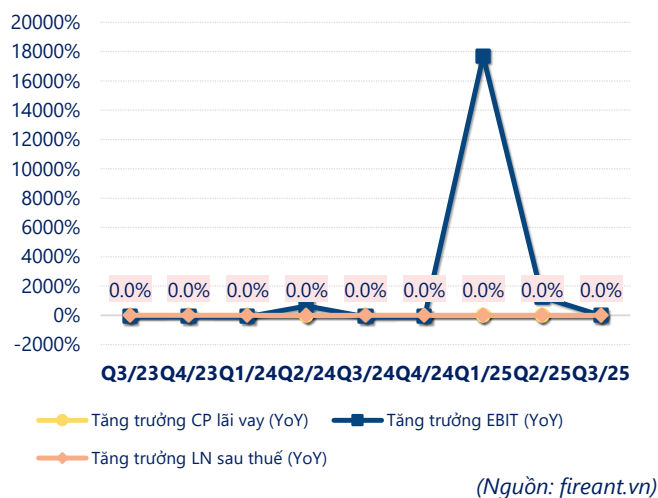
	9T 2025	
LN sau thuế	-2.70	YoY ▲ 0.63 ▲ 19.0%
	tỷ VNĐ	



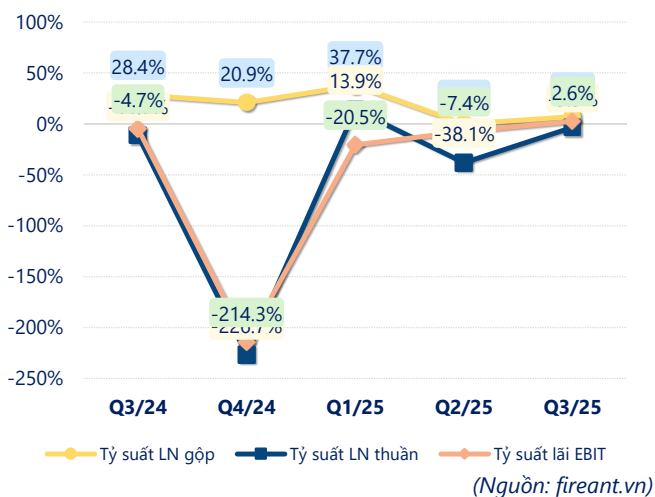
Tăng trưởng lợi nhuận



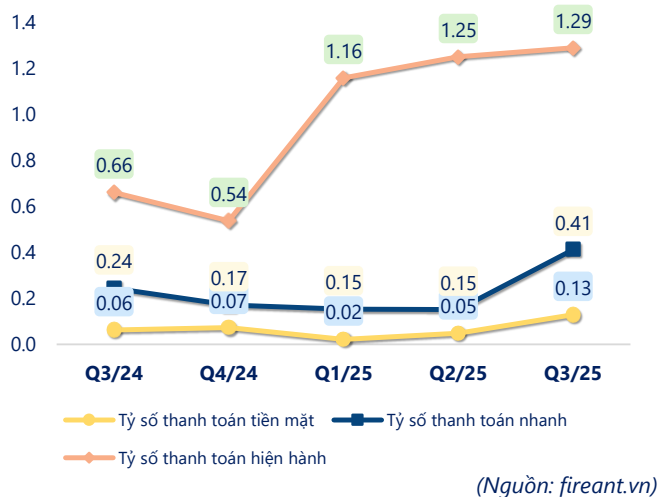
Tăng trưởng chi phí



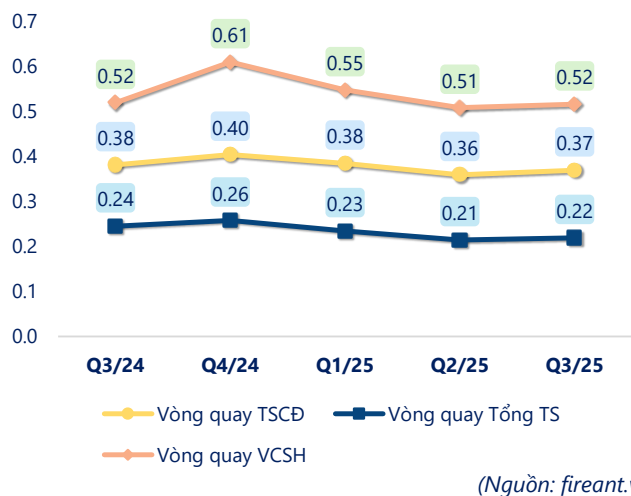
Tỷ suất lợi nhuận



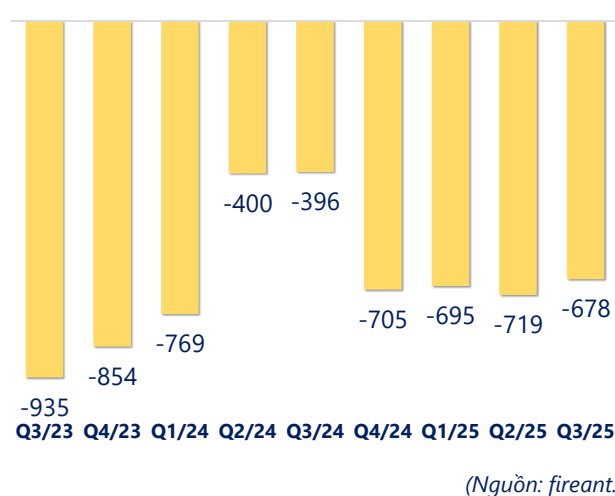
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	11.4	11.5	-0.8%	17.9	24.4	-26.7%
Giá vốn hàng bán	10.6	8.22	28.9%	15.9	18.9	-15.8%
Lợi nhuận gộp	0.81	3.27	-75.2%	1.98	5.52	-64.1%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.01	0.07	-86.0%
Chi phí TC	0.65	0.80	-18.2%	2.10	2.35	-10.6%
Chi phí lãi vay	0.65	0.80	-18.2%	2.10	2.35	-10.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.10	0.09	9.5%	0.30	0.31	-2.1%
Chi phí QLDN	0.43	3.72	-88.3%	0.82	6.96	-88.2%
LN thuần từ HĐKD	-0.38	-1.34	72.0%	-1.23	-4.03	69.4%
Lợi nhuận khác	0.01	0.00		-1.46	0.70	-310%
LN trước thuế	-0.36	-1.34	73.1%	-2.70	-3.33	19.0%
Lợi nhuận sau thuế	-0.36	-1.34	73.1%	-2.70	-3.33	19.0%
LNST của CĐ cty mẹ	-0.36	-1.34	73.1%	-2.70	-3.33	19.0%

(Nguồn: fireant.vn)

